

Số: 09/2026/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

**(V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ
về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)**

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14; Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM.

Nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật sửa đổi, bổ sung (chi tiết nêu tại căn cứ của Tờ trình này), HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ của Công ty, cụ thể như sau:

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty - Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty - Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này.
- Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị - Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHAN CHIẾN THẮNG

PHỤ LỤC 01: DỰ THẢO SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA ĐIỀU LỆ	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	<p>PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 24 tháng 04 năm 2025.</p>	<p>PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 23 tháng 04 năm 2026 và được sửa đổi, bổ sung theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty tại các thời điểm.</p>	Sửa đổi nội dung để phù hợp với thực tế
2	<p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1.Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>.....</p> <p>c. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>d. “Luật chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019</p>	<p>Điều 2. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1.Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>.....</p> <p>c. “Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm;</p> <p>d. “Luật chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm</p>	Bổ sung trong trường hợp có các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thay thế tại từng thời điểm
3	<p>Điều 7.Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>1.Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu</p>	<p>Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu</p> <p>1.Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu hoặc ghi nhận vào sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của Công ty tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu</p>	Bổ sung theo Khoản 21 Điều 1 Luật số: <u>76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp</u>

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA ĐIỀU LỆ	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
4	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>.....</p> <p>3.Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>.....</p> <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này. <u>Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan</u></p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>.....</p> <p>3.Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>.....</p> <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Sửa theo theo Khoản 18 Điều 1 Luật số: <u>76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp</u></p>
5	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>.....</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Sửa theo quy định tại Khoản 82, Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa</p>

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA ĐIỀU LỆ	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	<p>2.Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>.....</p> <p>c.Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>.....</p> <p>o. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số <u>155/2020/NĐ-CP</u> ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</p>	<p>.....</p> <p>2.Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>.....</p> <p>c.Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>o. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số <u>155/2020/NĐ-CP</u> ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>	<p>đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>
6	<p>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>3.Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị</p>	<p>Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>3.Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 78, Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA ĐIỀU LỆ	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		<p>Hội đồng quản trị từ 06 đến 07 thành viên. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>7. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác</p>	
7	<p>Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>.....</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>.....</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, <u>khoản 1 và khoản 3</u> Điều 167 Luật Doanh nghiệp</p> <p>.....</p> <p>n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>.....</p>	<p>Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:</p> <p>.....</p> <p>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, <u>khoản 3</u> Điều 167 Luật Doanh nghiệp</p> <p>.....</p> <p>n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; Tổ chức thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình</p>	Sửa theo quy định tại Khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA ĐIỀU LỆ	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
	3.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	kinh doanh; 3.Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP	
8	<p>Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>.....</p> <p>6..Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a.Đối với giao dịch <u>có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản</u> được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p>	<p>Điều 41. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi</p> <p>.....</p> <p>6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng</p>	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 83, Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CỦA ĐIỀU LỆ	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		<p>quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>.....</p> <p>7. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.</p>	

PHỤ LỤC 02: DỰ THẢO SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	<p>Căn cứ:</p> <p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</p>	<p>Căn cứ:</p> <p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung</p>	Sửa đổi nội dung để phù hợp với sự thay đổi của các quy định pháp luật.
2	<p>Điều 4. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>.....</p> <p>c.Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>....</p> <p>r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</p>	<p>Điều 4. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>.....</p> <p>c.Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>.....</p> <p>r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số <u>155/2020/NĐ-CP</u> ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP</p>	Sửa theo quy định tại Khoản 82, Khoản 84 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP	
3	<p>Điều 9. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p> <p>.....</p> <p>c. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán</p>	<p>Điều 9. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:</p> <p>.....</p> <p>c. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>	

PHỤ LỤC 03: DỰ THẢO SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1	Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019; Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán	Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung	Sửa đổi nội dung để phù hợp với sự thay đổi của các quy định pháp luật.
2	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị	Sửa theo quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP
3	Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác	Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị 1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: c) Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác	Sửa theo quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 155/2020/NĐ-CP

STT	QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	NỘI DUNG ĐỀ XUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	LÝ DO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
4	<p>Điều 23. Hiệu lực thi hành</p> <p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ điện tử - viễn thông bao gồm 7 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2021.</p>	<p>Điều 23. Hiệu lực thi hành</p> <p>Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom bao gồm 7 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 4 năm 2026.</p>	